TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2019/QĐST-HNGĐ	*Võ Nhai, ngày 14 tháng 01 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2019/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2019, giữa: Anh Phùng Quang A – Địa chỉ: Xóm TH, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên và chị Hồ Thị B - Địa chỉ: Xóm CB, xã H, huyện Vi, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phùng Quang A và chị Hồ Thị B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ vợ chồng: Anh Phùng Quang A và chị Hồ Thị B thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Anh A có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phùng Phương AB – Sinh ngày 02/11/2009, Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị B vì anh A không yêu cầu. Chị B có quyền đi lại thăm con chung.

-Về tài sản chung: Anh Phùng Quang A và chị Hồ Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết vì không có tài sản chung.

-Về án phí: Anh Phùng Quang A thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh A đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0007377 ngày 02 tháng 01 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND; THA;
- Các đương sự; UBND TT;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Hoàng Kim Tuấn